

**Phụ lục 2**  
**ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO**  
**ĐỀ ÁN ỨNG DỤNG CNTT VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ VÀO DẠY HỌC**  
(Dành cho các trường học)

**I. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện**

Mục này đánh giá kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện triển khai Đề án. Trong đó, đề nghị lưu ý nêu rõ những nội dung triển khai như các Nghị quyết, kế hoạch, chương trình, dự án, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn đã được ban hành.

**II. Kết quả, khó khăn, nguyên nhân và giải pháp trong quá trình thực hiện Đề án**

**1. Tăng cường các điều kiện đảm bảo triển khai ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo**

- Nêu kết quả thực hiện, trong đó lưu ý nêu rõ kết quả triển khai về:

(1) Phương tiện, đường truyền, phần mềm đáp ứng yêu cầu về tham gia các hoạt động dạy và học trực tuyến;

(2) Trang bị máy tính học môn tin học theo từng cấp học.

- Khó khăn, vướng mắc, hạn chế, nguyên nhân và giải pháp thực hiện.

**2. Kết quả chuyển đổi số hoạt động dạy, học, kiểm tra, đánh giá và nghiên cứu khoa học**

- Nêu kết quả thực hiện, trong đó lưu ý nêu rõ kết quả triển khai về:

(1) Các nền tảng dạy và học trực tuyến;

(2) Kho học trực tuyến đối với giáo dục phổ thông;

(3) Nội dung chương trình giáo dục phổ thông được triển khai dưới hình thức trực tuyến.

- Khó khăn, vướng mắc, hạn chế, nguyên nhân và giải pháp thực hiện.

**3. Kết quả chuyển đổi số trong hoạt động quản trị, quản lý và cơ sở dữ liệu**

- Nêu kết quả thực hiện, trong đó lưu ý nêu rõ kết quả triển khai về:

(1) Các cơ sở giáo dục áp dụng hệ thống quản trị dựa trên dữ liệu và công nghệ số;

(2) Kết quả quản lý người học, nhà giáo bằng hồ sơ số với định danh thống nhất;

(3) Quản lý cơ sở vật chất, thiết bị phục vụ giáo dục, đào tạo và nghiên cứu bằng hồ sơ số;

(4) Công tác quản lý giáo dục được vận hành dựa trên dữ liệu và công nghệ số.

- Khó khăn, vướng mắc, hạn chế, nguyên nhân và giải pháp thực hiện.

#### **4. Kết quả phát triển nguồn nhân lực**

- Nêu kết quả thực hiện, trong đó lưu ý kết quả triển khai về:

(1) Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực số cho đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, nhân viên và người học bảo đảm quản lý, làm việc hiệu quả trên môi trường số;

(2) Triển khai thí điểm bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo về kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin tiếp cận chuẩn quốc tế tại một số cơ sở giáo dục, địa bàn có đủ điều kiện và yêu cầu cao về nhân lực chuyển đổi số;

(3) Triển khai hệ thống bồi dưỡng giáo viên đảm bảo 100% nhà giáo có hồ sơ và tài khoản sử dụng để tự bồi dưỡng một cách chủ động, thường xuyên theo nhu cầu.

- Khó khăn, vướng mắc, hạn chế, nguyên nhân và giải pháp thực hiện.

### **III. Thống kê kết quả giai đoạn 2022-2025**

| STT      | Nội dung triển khai                                                                                                                                                                          | Kết quả (số liệu) thống kê toàn tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương thời điểm hiện tại                                                                                             |
|----------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>I</b> | <b>Tiếp cận giáo dục trực tuyến</b>                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                                                     |
| 1.       | Số lượng nhà giáo (giáo viên) được trang bị (có) máy tính (máy tính để bàn, máy tính bảng, máy tính xách tay)/ đường truyền Internet/ phần mềm để tham gia các hoạt động dạy, học trực tuyến | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổng số giáo viên có máy tính: .....đạt tỉ lệ: ...%</li> <li>- Tổng số giáo viên có đường truyền Internet: .....đạt tỉ lệ: ...%</li> </ul> |

|            |                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                                                                                         |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 2.         | Người học (học sinh) được trang bị (có) máy tính (máy tính để bàn, máy tính bảng, máy tính xách tay)/ đường truyền Internet/ phần mềm để tham gia các hoạt động dạy, học trực tuyến | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổng số học sinh có máy tính: ....., đạt tỉ lệ: ...%</li> <li>- Tổng số học sinh có đường truyền Internet: ....., đạt tỉ lệ: ...%</li> </ul>                                   |
| <b>II</b>  | <b>Môi trường giáo dục trực tuyến</b>                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                                                                         |
| 3.         | Triển khai nền tảng dạy và học trực tuyến                                                                                                                                           | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Số nền tảng: ..... (nêu rõ tên)</li> <li>- Số nền tảng là sản phẩm trong nước: .....</li> <li>- Số lượng học sinh tham gia sử dụng nền tảng: ....., đạt tỉ lệ: ...%</li> </ul> |
| <b>III</b> | <b>Quy mô hoạt động giáo dục trực tuyến</b>                                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                                         |
| 4.         | Tỉ trọng nội dung chương trình giáo dục phổ thông được triển khai dưới hình thức trực tuyến                                                                                         | Tỉ trọng nội dung triển khai dưới hình thức trực tuyến ở bậc trung học chiếm ..... %                                                                                                                                    |
| <b>IV</b>  | <b>Quản lý, quản trị</b>                                                                                                                                                            |                                                                                                                                                                                                                         |

|    |                                                                        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
|----|------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 5. | Triển khai hệ thống quản trị, quản lý dựa trên dữ liệu và công nghệ số | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổng số cơ sở giáo dục (THCS, THPT) đã triển khai hệ thống quản trị, quản lý dựa trên dữ liệu và công nghệ số: ....., đạt tỉ lệ: ....%</li> <li>- Số lượng người học được quản lý bằng hồ sơ số với định danh thống nhất: ...., đạt tỉ lệ: ....%</li> <li>- Số lượng nhà giáo được quản lý bằng hồ sơ số với định danh thống nhất: ...., đạt tỉ lệ: ....%</li> <li>- Số lượng các cơ sở giáo dục quản lý hồ sơ số đối với cơ sở vật chất, thiết bị và các nguồn lực khác phục vụ giáo dục, đào tạo và nghiên cứu: ....., đạt tỉ lệ: ....%</li> <li>- Số lượng hồ sơ công việc tại cấp Sở được vận hành dựa trên dữ liệu và công nghệ số: ....., đạt tỉ lệ: ...%</li> </ul> |
|----|------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|

#### IV. Mục tiêu đến năm 2025

| TT                                                                                                                                                                                                    | Nội dung                                | Mục tiêu                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Kết quả<br>(ghi đạt/không đạt/tiến độ) |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|
| <b>I. Đổi mới mạnh mẽ phương thức tổ chức giáo dục, đưa dạy và học trên môi trường số trở thành hoạt động giáo dục thiết yếu, hàng ngày đối với mỗi nhà giáo, mỗi người học</b>                       |                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                        |
| 1                                                                                                                                                                                                     | Về tiếp cận giáo dục trực tuyến         | 50% học sinh và 100% mỗi nhà giáo có đủ điều kiện (về phương tiện, đường truyền, phần mềm) tham gia có hiệu quả các hoạt động dạy và học trực tuyến.                                                                                                                                                                                                    |                                        |
| 2                                                                                                                                                                                                     | Về môi trường giáo dục trực tuyến       | Triển khai thực hiện một số nền tảng dạy học trực tuyến được Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt là sản phẩm trong nước, được trên 50% học sinh sử dụng                                                                                                                                                                                                    |                                        |
|                                                                                                                                                                                                       |                                         | Hình thành kho học liệu trực tuyến của tỉnh đáp ứng về yêu cầu tài liệu học tập cho 50% nội dung chương trình giáo dục phổ thông                                                                                                                                                                                                                        |                                        |
| 3                                                                                                                                                                                                     | Về quy mô hoạt động giáo dục trực tuyến | Tỉ trọng nội dung chương trình giáo dục phổ thông được triển khai dưới hình thức trực tuyến đạt trung bình 10% ở cấp trung học                                                                                                                                                                                                                          |                                        |
| <b>II. Đổi mới mạnh mẽ phương thức quản lý, điều hành dựa trên công nghệ và dữ liệu, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và chất lượng cung cấp dịch vụ hỗ trợ của Nhà nước và các cơ sở giáo dục</b> |                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                        |
| 4                                                                                                                                                                                                     | Về quản trị nhà trường                  | 100% cơ sở giáo dục áp dụng hệ thống quản trị nhà trường dựa trên dữ liệu và công nghệ số, trong đó: <ul style="list-style-type: none"> <li>- 100% người học, 100% nhà giáo được quản lý bằng hồ sơ số với định danh thống nhất toàn quốc.</li> <li>- 80% cơ sở vật chất, thiết bị và các nguồn lực khác phục vụ giáo dục, đào tạo và nghiên</li> </ul> |                                        |

|   |                     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |  |
|---|---------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|   |                     | cứu được quản lý bằng hồ sơ số.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |  |
| 5 | Về quản lý giáo dục | <p>Triển khai sử dụng Hệ thống thông tin quản lý toàn ngành Giáo dục đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo thiết lập và cập nhật, khai thác hiệu quả, trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cơ sở dữ liệu toàn ngành được hoàn thiện, kết nối thông suốt với tất cả các cơ sở giáo dục đảm bảo cung cấp thông tin quản lý đầy đủ, tin cậy và kịp thời; được kết nối và chia sẻ hiệu quả với các cơ sở dữ liệu quốc gia.</li> <li>- Các cơ quan quản lý giáo dục từ cấp Sở Giáo dục và Đào tạo tới các địa phương, trường học được vận hành chủ yếu dựa trên dữ liệu và công nghệ số, trong đó 90% hồ sơ công việc tại cấp sở; 80% hồ sơ công việc tại cấp phòng được giao dịch và giải quyết trên môi trường số (không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật).</li> </ul> |  |

#### **V. Đề xuất, kiến nghị**

- Với Thủ tướng Chính phủ;
- Với Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Với các Bộ, ngành (nêu rõ tên bộ, ngành).
- Với địa phương.